

Số 40/2021/QĐST-KDTM

T.S, ngày 08 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng D sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh tH mại thụ lý số 84/2021/TLST- KDTM ngày 15 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội (SHB); Địa chỉ: Số 77 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Lê; Chức danh: Tổng giám đốc;

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Hoàng Xuân Quang – chức vụ: Giám đốc SHB Chi nhánh Kinh Bắc; ông Nguyễn Văn Vinh – chuyên viên xử lý nợ.

Bị đơn: Ông Đinh Văn D, SN 1978; Bà Nguyễn Thị H, SN 1983; Cùng HKTT: Khu phố K.T, phường H M, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Đinh Văn D và bà Nguyễn Thị H phải trả Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB) số tiền nợ tính đến ngày 01/4/2021 là 3.001.873.421 đồng (Ba tỷ không trăm linh một triệu tám trăm bảy mươi ba nghìn bốn trăm hai mươi một đồng) trong đó nợ gốc là 2.500.000.000 đồng, nợ lãi vay là 404.556.619 đồng, nợ lãi phạt 97.316.802 đồng tính đến hết ngày 01/4/2021. Từ ngày 02/4/2021, ông D và bà H phải trả lãi cho ngân hàng theo quy định tại Hợp đồng tín dụng số 165 ngày 20/8/2019 và các giấy nhận nợ cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ. Thời hạn thanh toán cuối cùng là ngày 30/6/2021.

Nếu ông D, bà H không trả được tiền thì ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB) đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là: Quyền sử

dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa số 17, tờ bản đồ 60, diện tích 133m² tại thôn K.T, xã H M, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh (nay là khu phố K.T, phường H M, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh) theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CB 272800 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 22/6/2015 cho ông Đình Văn D.

- Về án phí: Ông D, bà H phải chịu 46.018.734 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB) số tiền tạm ứng án phí đã nộp 44.000.000 đồng theo biên lai thu số AA/2019/0003966 ngày 10/3/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã T.S.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án Dân sự, người phải thi hành án Dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TX T.S;
- CCTHADS TX T.S;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Thanh